

Số: 315/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 396/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1982

Bị đơn: Anh Nguyễn Bắc S, sinh năm 1980

Cùng nơi cư trú: Tổ 11, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Bắc S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Bắc S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 2 con chung là cháu Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 12/7/2006 và Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 28/4/2011

Chị T trực Tnuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng N và Nguyễn Hoàng D cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh S được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị T và anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Chị T và anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí : Chị Hoàng Thị T nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước chuyển từ tạm ứng án phí sang, hoàn trả chị T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001366 ngày 28/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND p. T; TPTN
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Nhàn

